

Số: ...3.2.../BCQT-SAF/HĐQT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2016

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO**
- Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-8) 37245264 - Fax: (84-8) 37245263 - Email: safocofood.com.vn
- Vốn điều lệ: 59.092.620.000 đồng - Mã chứng khoán: **SAF**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Số 01/NQ-SAF/ĐHCĐTN	08/04/2016	Điều 1. Thông qua các báo cáo trình Đại hội: 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về kết quả SXKD năm 2015. Trong đó, các chỉ tiêu chính đạt được như sau: - Tổng sản lượng bán ra : 9.845 tấn sản phẩm, - Tổng doanh thu: 744,271 tỷ đồng, - Lợi nhuận trước thuế : 34,249 tỷ đồng, - Lợi nhuận sau thuế: 26,513 tỷ đồng, 2. Báo cáo tài chính năm đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán; 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát, đánh giá kết quả kinh doanh của Công ty về kết quả của HĐQT, Tổng Giám đốc.

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	Số 01/NQ-SAF/ĐHCĐTN	08/04/2016	<p>Điều 2. Thông qua Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2015</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi nhuận theo báo cáo tài chính: 34.249.894.309 - <i>Điều chỉnh tăng tổng lợi nhuận trước thuế TNDN:</i> 915.768.064 - <i>Điều chỉnh giảm tổng lợi nhuận trước thuế TNDN:</i> 65.700 - Lợi nhuận chịu thuế năm 2015: 35.165.596.673 - Thuế TNDN năm 2015 (22% TNCT): 7.736.431.268 - Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN: 26.513.463.041 - Lợi nhuận còn lại để phân phối: 26.513.463.041 <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LN sau thuế):</i> 2.651.346.304 - <i>Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (10% LN sau thuế):</i> 2.651.346.304 - <i>Trích Quỹ khen thưởng Ban Điều hành:</i> 500.000.000 - <i>Tham gia hoạt động từ thiện xã hội:</i> 450.000.000 - Lợi nhuận năm 2015 còn lại sau khi trích các quỹ: 20.260.770.433 <ul style="list-style-type: none"> - <i>Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại:</i> 813.319.166 - Lợi nhuận còn lại chia cổ tức: 21.074.089.599 <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trả cổ tức bằng tiền (28%/VDL):</i> 16.545.933.600 - <i>Trả cổ tức bằng cổ phiếu (07%/VDL):</i> 4.136.483.400 - Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2016: 391.672.599

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	Số 01/NQ-SAF/ĐHCĐTN	08/04/2016	<p>Điều 3. Thông qua:</p> <p>1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng sản lượng bán ra: 9.900 tấn sản phẩm, - Tổng doanh thu: 780 tỷ đồng, - Lợi nhuận trước thuế: 35 tỷ đồng, - Lợi nhuận sau thuế: 28 tỷ đồng. <p>2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi nhuận trước thuế TNDN 35.000.000.000 - Lợi nhuận chịu thuế năm 2016 35.000.000.000 - Thuế TNDN năm 2016 (20% TNCT) 7.000.000.000 - Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN 28.000.000.000 - Lợi nhuận sau khi chia cổ tức của các năm trước còn lại 391.672.599 - Lợi nhuận còn lại để phân phối năm 2016 28.291.672.599 - Trích lập các quỹ và tham gia hoạt động xã hội từ thiện 6.550.000.000 <ul style="list-style-type: none"> - Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LN sau thuế) 2.800.000.000 - Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (10% LN sau thuế) 2.800.000.000 - Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành 500.000.000 - Tham gia hoạt động từ thiện xã hội 450.000.000 - Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2016 21.841.672.599 - Lợi nhuận còn lại chưa chia đến năm 2016 2.045.645.099

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	Số: 01/NQ-SAF/ĐHCĐTN	08/04/2016	<p>3. Thông qua thù lao HĐQT, Ban Kiểm Soát và Thư Ký năm 2016</p> <p>4. Thông qua chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (Hãng kiểm toán AASC) làm đơn vị kiểm toán cho năm 2016.</p> <p>5. Thông qua trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2016, số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) tham gia công tác từ thiện xã hội năm 2016.</p> <p>6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.</p> <p>7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.</p>
	Số: 02/QĐ - SAF/ ĐHCĐVB	04/06/2016	<p>1. Thay đổi địa chỉ Công ty: từ số 7/13-7/25 đường Kha Vạn Cân, P.Linh Tây, Q.Thủ Đức, Tp.HCM thành số 1079 đường Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, P.Linh Tây, .Q Thủ Đức, Tp.HCM.</p> <p>2. Sửa đổi khoản 3 điều 2 trong Điều lệ của Công ty như sau: Địa chỉ trụ sở chính công ty: số 1079 đường Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Quận Thủ Đức, Tp.HCM.</p> <p>3. Bổ sung trên Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp: Chi nhánh Công ty tại Tp.HCM tên gọi Phân xưởng sản xuất Bánh tráng. Địa chỉ chi nhánh: số 1009 đường Kha Vạn Cân, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Quận Thủ Đức, Tp.HCM.</p>

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1/- Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	Chủ tịch HĐQT	12/8/2016	6/8	75%	Nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 12/8/2016
2	Ông Trần Hoàng Thao	Chủ tịch HĐQT	12/8/2016	2/8	25%	Bổ nhiệm tạm thời từ ngày 12/8/2016
3	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Thành viên	05/4/2013	8/8	100%	
4	Ông Huỳnh Anh Minh	Thành viên	05/4/2013	7/8	88%	Bận việc nhà
5	Ông Phạm Văn Tô	Thành viên	05/4/2013	8/8	100%	
6	Ông Trần Văn Hậu	Thành viên	05/4/2013	8/8	100%	

- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc công ty có thay đổi các thành viên, cụ thể:

+ Ô. Nguyễn Hạnh Phúc: Chủ tịch hội đồng Quản Trị từ nhiệm ngày 12/08/2016 lý do nghỉ hưu theo chế độ.

+ Ô. Trần Hoàng Thao: bổ nhiệm tạm thời là thành viên Hội đồng quản trị, đồng thời giữ chức vụ Chủ tịch Hội Đồng Quản trị chuyên trách tại Công Ty cổ phần lương thực thực phẩm Safoco ngày 12/08/2016 và thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc

2/- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Năm 2016, HĐQT đã thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị cụ thể như sau:

- Thông qua các kỳ họp và qua các phương tiện thông tin khác, HĐQT trao đổi và thảo luận với Tổng giám đốc những vấn đề có liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty để tìm ra các giải pháp thích hợp nhằm hoàn thành mục tiêu của Đại hội cổ đông đã giao.

- Hằng quý, HĐQT đều xem xét phê duyệt kết quả hoạt động SXKD, thông tin báo cáo về hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong kỳ với HĐQT. Sau mỗi cuộc họp, HĐQT đề có ban hành Nghị quyết/Quyết định và kế hoạch quý sau để Tổng giám đốc có cơ sở triển khai thực hiện.

Kết quả giám sát:

Tổng giám đốc và các thành viên Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo hoạt động SXKD hoàn thành vượt mức kế hoạch năm do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao, cụ thể:

- Các chỉ tiêu trong SXKD đều vượt kế hoạch năm 2016 và gia tăng hơn năm 2015; mở rộng mạng lưới phân phối tiêu thụ sản phẩm đặc biệt hoạt động kinh doanh quốc tế có nhiều chuyển biến tích cực (tăng hơn 45% so năm 2015).

- Chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định, hoàn tất việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 59.092.620.000 đồng lên 79.181.540.000 đồng, thực hiện công tác xã hội từ thiện, hoàn tất việc đầu tư TSCĐ (căn nhà) cho Chi nhánh công ty tại Hà Nội (đã được cấp Sổ hồng); công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định ..v...v.... ;

HĐQT đánh giá:

HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Tổng giám đốc cùng các thành viên, đã năng động nhạy bén điều hành công tác kinh doanh năm 2016 có hiệu quả, chăm lo tốt thu nhập cho người lao động và thực hiện tốt nhiệm vụ của doanh nghiệp đối với nhà nước (về nộp thuế, công tác xã hội từ thiện, công bố thông tin ..v..v...). Nhất là, trong quá trình điều hành, luôn theo đúng quy định của pháp luật Nhà nước, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT.

3/- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Hội đồng quản trị không lập tiểu ban*

II. Các Nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị:

1/- Các Nghị quyết:

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-SAF/ HĐQT	15/01/2016	I. Thông qua các nội dung sau đây: – Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán. – Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2015 của Ban Kiểm soát. – Báo cáo tình hình quản trị năm 2015. – Dự kiến phân phối Lợi nhuận 2015. – Phương án tăng Vốn điều lệ, từ nguồn vốn chủ sở hữu và Lợi nhuận sau thuế để chia cổ tức. – Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016 – Kế hoạch phân phối Lợi nhuận 2016.

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-SAF/HĐQT	15/01/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Mức thù lao HĐQT-BKS và Thư ký năm 2016 - Chọn công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2016 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016. - Sửa đổi Điều lệ công ty cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 - Tiếp tục bổ nhiệm bà Phạm Thị Thu Hồng giữ chức vụ Tổng giám đốc sau khi nhiệm kỳ Tổng giám đốc vào tháng 4/2016 hết hạn. - Thời gian, địa điểm, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016. <p>2. Phê duyệt một số nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015. - Báo cáo thực hiện công tác Đầu tư XDCB năm 2015 & Kế hoạch Đầu tư xây dựng cơ bản 2016 - Quỹ tiền lương thực hiện năm 2015 và xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2016 - Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
2	02/NQ-SAF/HĐQT	26/03/2016	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động SXKD quý 01/2016 và Kế hoạch quý 2/2016. 2. Thông qua Quy chế làm việc, Chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 và Danh sách đề cử Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu biểu quyết 3. Phê duyệt: Chủ trương đầu tư mua căn nhà làm văn phòng làm việc và kho hàng của chi nhánh Công ty tại Hà Nội, nhằm mục đích ổn định và phát triển mở rộng thị phần thị trường miền Bắc. Đồng thời, chọn Hãng kiểm toán AASC thực hiện thẩm định giá 4. Thành lập Chi nhánh của Công ty tại địa chỉ 1009 đường Kha Vạn Cân-khu phố 1-phường Linh Tây-Quận Thủ Đức, ngành nghề sản xuất bánh tráng. 5. Quyết định mức lương của Tổng giám đốc .

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
3	03/NQ-SAF/ HĐQT	14/04/2016	<p>1. Thông qua việc triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu SAF năm 2016</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu. - Tổng số cổ phiếu: 5.909.262 cổ phiếu. - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.909.262 cổ phiếu. - Tỷ lệ số cổ phần đăng ký phát hành thêm trên vốn điều lệ: 34% (gồm 27% từ nguồn vốn chủ sở hữu và 7% từ Lợi nhuận sau thuế năm 2015 để trả cổ tức) - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.009.148 cổ phiếu. <ul style="list-style-type: none"> a. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 1.595.500 cổ phiếu. b. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 413.648 cổ phiếu. - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 20.091.480.000 đồng. - Nguồn vốn được sử dụng để phát hành: - Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, gồm: Quỹ đầu tư phát triển; Vốn khác của chủ sở hữu và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. - Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế năm 2015 dùng để chia cổ tức năm 2015. - Thời gian thực hiện: Quý 2 năm 2016 - Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm để thực hiện quyền tăng vốn cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ không tính. <p>2. Sau khi hoàn tất việc phát hành thêm cổ phiếu, tiến hành: Lưu ký, Niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm; Đăng ký lại Giấy chứng nhận ĐKDN theo một số thông tin thay đổi; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014, Vốn điều lệ mới, địa chỉ trụ sở chính.</p> <p>3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc Thẩm định Báo cáo tài chính Quý 01/2016.</p> <p>4. Phê duyệt Báo cáo tài chính Quý 01/2016 của Công ty được lập ngày 09/4/2016.</p>

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
4	04 /NQ-SAF/ HDQT	02/06/2016	<p>1- Phê duyệt: Mua chỉ định căn nhà ở số 39BT1, Khu đô thị Pháp Vân – Tứ Hiệp Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.</p> <p>2- Thuê dịch vụ Ngân hàng TMCP Á Châu ACB - Chi Nhánh Ngô Gia Tự Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện thủ tục mua bán theo đúng quy định.</p> <p>3- Ủy quyền và giao Tổng giám đốc thực hiện các bước tiếp theo để hoàn tất thủ tục: đặt cọc, thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, ký kết hợp đồng và tiến hành các thủ tục sang tên theo quy định.</p>
5	05 /NQ-SAF/ HDQT	18/07/2016	<p>1. Phê duyệt các báo cáo:</p> <p>1.1- Kết quả hoạt động SXKD và công tác Đầu tư XDCB trong 6 tháng đầu năm 2016,</p> <p>1.2- Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2016 đã được Hãng Kiểm toán AASC thực hiện soát xét;</p> <p>1.4- Kế hoạch công tác quý 3/2016, trong đó bổ sung thêm 02 hạng mục vào Kế hoạch Đầu tư XDCB gồm: “Sửa chữa nhà số 39BT Hà Nội” và “Cải tạo, Nâng cấp phân xưởng Nui”.</p> <p>2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thẩm định BCTC bán niên năm 2016 và những nhận xét đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty.</p>
6	06 /NQ-SAF/ HDQT	11/08/2016	<p>1. Thông qua Đơn xin từ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco của ông Nguyễn Hạnh Phúc kể từ ngày 12/08/2016, lý do nghỉ hưu theo chế độ.</p> <p>2. Bổ nhiệm ông Trần Hoàng Thao tạm thời là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco để thay thế ông Nguyễn Hạnh Phúc. Đồng thời, bầu ông Trần Hoàng Thao giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco kể từ ngày 12/08/2016.</p>

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
7	07/NQ-SAF/HĐQT	18/10/2016	<p>1. Phê duyệt:</p> <p>1.1- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD quý 3/2016&lũy kể 9 tháng đầu năm 2016:</p> <p>1.2- Báo cáo Tình hình thực hiện công tác Đầu tư XD CB 9 tháng đầu năm 2016.</p> <p>1.3- Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thẩm định BCTC Quý 3/2016, lũy kể 9 tháng của năm 2016 và nhận xét đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty;</p> <p>1.4- Báo cáo tài chính Quý 3/2016 và lũy kể 9 tháng năm 2016</p> <p>2. Triển khai nhiệm vụ SXKD quý 4/2016: hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016; hoàn thành 02 hạng mục; công tác kiểm kê; Xác định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 và xây dựng Quỹ tiền lương Kế hoạch năm 2017;</p>

2.- Các Quyết định:

Số TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-SAF/HĐQT	18/01/2016	Cử cán bộ lãnh đạo đi công tác đến nước Mỹ, thành phần gồm Tổng giám đốc và Kế toán trưởng.
2	02/QĐ-SAF/HĐQT	02/6/2016	<p>1. Thông qua Kết quả đợt phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ:</p> <p>- Số cổ phần đã phát hành 2.008.892 cổ phần (Hai triệu không trăm lẻ tám nghìn tám trăm chín mươi hai cổ phần) từ nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn chi trả cổ tức năm 2015.</p> <p>- Giá trị cổ phiếu đã phát hành thêm: 20.088.920.000 đồng (Hai mươi tỷ không trăm tám mươi tám triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).</p> <p>2. Xác định vốn điều lệ công ty sau đợt phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn chi trả cổ tức năm 2015 là 79.181.540.000 đồng (Bảy mươi chín tỷ một trăm tám mươi một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng) tương ứng với 7.918.154 cổ phần.</p>
3	03/QĐ-SAF/HĐQT	18/10/2016	Quyết toán giá trị đầu tư TSCĐ từ nguồn vốn của Công ty : “Căn nhà số 39BT1 Khu đô thị Pháp Vân làm văn phòng và kho hàng của Chi nhánh Công ty tại Hà Nội,

III. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1/- Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Hoàng Ngân	Trưởng BKS	05/4/2013	06	100%	
2	Bà Phạm Thanh Loan	Thành viên	05/4/2013	06	100%	
3	Ông Hồ Sỹ Thọ	Thành viên	10/04/2015	06	100%	

2/- Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

2.1- Hoạt động giám sát đối với Hội đồng quản trị về những nội dung:

- Việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016: BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty định kỳ quý, năm và bất thường nên đã giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông qua các lĩnh vực: kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh, công tác tài chính, phân phối lợi nhuận, đầu tư tài sản và XD CB...

- Giám sát công tác tài chính: BKS kiểm tra Báo cáo tài chính quý/năm để phân tích và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh cũng như nắm bắt việc sử dụng nguồn vốn của Công ty. Song song đó, sẽ xem xét kết quả soát xét/kiểm toán của Kiểm toán độc lập trong Báo cáo tài chính 6 tháng và năm của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty giúp cho Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả cao, các chỉ tiêu cơ bản (doanh thu, lợi nhuận, sản lượng ...) đều vượt mức kế hoạch Đại hội cổ đông đã giao và tăng trưởng hơn so với cùng kỳ năm 2014.

2.2- Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc điều hành:

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã xây dựng, quản trị rất tốt từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ, cụ thể: nâng cao chất lượng, chủng loại sản phẩm, mở rộng hệ thống kênh phân phối, quảng bá thương hiệu, thường xuyên khảo sát, tìm hiểu thị trường ...; Đồng thời thực hiện tốt công tác vận chuyển giao hàng kịp thời, nhanh chóng; xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp.

- Thực hiện khai thác tốt công suất thiết bị, ổn định sản xuất đáp ứng nhu cầu tiêu thụ thị trường; đồng thời nghiên cứu cải tiến quy trình công nghệ, nghiên cứu công nghệ và thiết kế chế tạo các dây chuyền thiết bị đồng bộ hoặc đơn lẻ, tiếp nhận và chuyển giao để phục vụ nhu cầu sản xuất của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, đáp ứng công tác kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước: đơn vị Công an PCCC khu vực Thủ Đức; Kiểm tra an toàn, vệ sinh, lao động của các cơ quan chức năng.

- Về chế độ chính sách cho người lao động: Các chế độ và quyền lợi cho người lao động trong Công ty được thực hiện đúng Luật lao động, hợp đồng lao động; việc chi trả tiền lương, tiền thưởng được quan tâm nhiều đối với người lao động theo đúng chính sách chế độ nhà nước qui định. Thực hiện trích lập quỹ lương, quỹ khen thưởng và phúc lợi theo đúng quy định.

- Ban Tổng giám đốc đã chấp hành tốt các định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, thực hiện đúng theo chủ trương quyết định của Hội đồng quản trị để đảm bảo mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã quản lý được những rủi ro và chi phí trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, linh hoạt trong kinh doanh, tìm kiếm khách hàng và thị trường tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm của công ty.

2.3- Hoạt động giám sát đối với cổ đông:

Trong năm 2016, Ban kiểm soát cũng không nhận được đơn thư, yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông. Ban kiểm soát cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

3/- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2016, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. HĐQT và Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

- Tham dự Hội thảo Quản trị công ty về nhiệm vụ và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị do Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức trong năm 2016 (Thành phần tham dự: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Người được ủy quyền CBTT).

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1/- Danh sách về người có liên quan của công ty: *(Đính kèm danh sách)*

2/- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *(Không có)*

3/- Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *(Không có)*

4/- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *(Không có)*

4.1- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) *(Không có)*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *(Không có)*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: *(Không có)*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ :

1/- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Đính kèm danh sách)*

2/- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *(Đính kèm danh sách)*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Thao

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2016 ngày 25 tháng 01 năm 2017)

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Nguyễn Hạnh Phúc		Nguyên CT.HDQT					21/02/2014	12/08/2016	Nghỉ hưu
1.1	Nguyễn Thị Hồng		Vợ							
1.2	Nguyễn Hạnh Nhân		Con							
1.3	Nguyễn Trọng Nghĩa		Con							
1.4	Nguyễn Thị Nhưông		Chị ruột							
1.5	Lê Tấn Phát		Anh rể							
1.6	Nguyễn Thị Hằm		Chị ruột							
1.7	Bùi An Cư		Anh rể							
1.8	Nguyễn Hữu Tài		Anh ruột							
1.9	Nguyễn Thị Tuyết Lan		Chị dâu							
1.10	Nguyễn Minh Đạo		Anh ruột							
1.11	Nguyễn Thị Thu Hà		Chị dâu							
1.12	Nguyễn Phong Nghị		Anh ruột							
1.13	Nguyễn Thị Hằng Thu		Chị dâu							
2	Trần Hoàng Thao		CT.HDQT							Bổ nhiệm tạm thời
2.1	Trần Trọng Triêm		Cha					12/08/2016		
2.2	Nguyễn Thị Gái		Mẹ					12/08/2016		
2.3	Trương Thị Minh Thùy		Vợ					12/08/2016		
2.4	Trần Hoàng Minh		Con					12/08/2016		
2.5	Trần Đại Minh		Con					12/08/2016		
2.6	Trần Thùy Minh		Con					12/08/2016		
2.7	Trần Hoàng Tân		Anh ruột					12/08/2016		
2.8	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Chị dâu					12/08/2016		
2.9	Trần Thị Hoàng Trinh		Em ruột					12/08/2016		

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.10	Văn Phú Ngọc		Em rể				12/08/2016			
2.11	Trần Thị Tuyên		Em ruột				12/08/2016			
2.12	Lương Chính Lý		Em rể				12/08/2016			
2.13	Trần Thị Thanh Thanh		Em ruột				12/08/2016			
2.14	Trần Đình Ba		Em rể				12/08/2016			
2.15	Trần Thị Thanh Thùy		Em ruột				12/08/2016			
2.16	Nguyễn Văn Hòa		Em rể				12/08/2016			
2.17	Trần Thị Thanh Tú		Em ruột				12/08/2016			
2.18	Nguyễn Hoàng		Em rể				12/08/2016			
2.19	Trần Hoàng Thụy		Em ruột				12/08/2016			
2.20	Phạm Thị Thuận		Em dâu				12/08/2016			
3	Phạm Thị Thu Hồng		TV.HĐQT & Tổng GD							
3.1	Phạm Văn Đành		Cha				05/04/2013			
3.2	Phạm Thị Dân		Mẹ				05/04/2013			
3.3	Lưu Hồng Hải		Chồng				05/04/2013			
3.4	Lưu Thị Hồng Hương		Con				05/04/2013			
3.5	Lưu Quang Huy		Con				05/04/2013			
3.6	Phạm Trí Dũng		Em ruột				05/04/2013			
3.7	Nguyễn Thị Bích Hương		Em dâu				05/04/2013			
3.8	Phạm Thị Thu Minh		Em ruột (Gian hàng trưởng)				05/04/2013			
3.9	Vũ Kinh		Em rể				05/04/2013			
3.10	Phạm Hữu Trung		Em ruột				05/04/2013			
3.11	Nguyễn Thị Lan		Em dâu				05/04/2013			
3.12	Phạm Hữu Thực		Em ruột				05/04/2013			
3.13	Hà Mỹ Linh		Em dâu				05/04/2013			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
4	Huỳnh Anh Minh		TV.HĐQT & Phó Tổng GD							
4.1	Nguyễn Hải Duyên		Vợ				05/04/2013			
4.2	Huỳnh Ngọc Diệp		Con				05/04/2013			
4.3	Huỳnh Minh Trí		Con				05/04/2013			
4.4	Huỳnh Khương An		Anh ruột				05/04/2013			
4.5	Bùi Thị Tinh		Chị dâu				05/04/2013			
4.6	Huỳnh Lệ Thủy		Chị ruột				05/04/2013			
4.7	Trần Hữu Phương		Anh rể				05/04/2013			
4.8	Huỳnh Ánh Tuyết		Chị ruột				05/04/2013			
4.9	Nguyễn Văn Út		Anh rể				05/04/2013			
4.10	Huỳnh Như Sương		Chị ruột				05/04/2013			
4.11	Trần Ngọc Nhung		Anh rể				05/04/2013			
4.12	Huỳnh Kim Phượng		Chị ruột				05/04/2013			
4.13	Đỗ Văn Việt		Anh rể				05/04/2013			
4.14	Huỳnh Mộng Thắm		Chị ruột				05/04/2013			
4.15	Diệp Nguyên Toàn		Anh rể				05/04/2013			
4.16	Huỳnh Phương Dung		Chị ruột				05/04/2013			
4.17	Lê Minh Thảo		Anh rể				05/04/2013			
5	Phạm Văn Tô		TV.HĐQT							
5.1	Lê Thị Anh		Vợ				05/04/2013			
5.2	Phạm Lê Như Quỳnh		Con				05/04/2013			
5.3	Phạm Ngọc Trâm		Con				05/04/2013			
5.4	Phạm Văn Điền		Anh ruột				05/04/2013			
5.5	Dương thị Phe		Chị dâu				05/04/2013			
5.6	Phạm Văn Kiềm		Anh ruột				05/04/2013			
5.7	Trương Ngọc Hào		Chị dâu				05/04/2013			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.8	Phạm Văn Sáng		Anh ruột				05/04/2013			
5.9	Trương Bạch Mai		Chị dâu				05/04/2013			
5.10	Phạm Thị Ánh		Chị ruột				05/04/2013			
5.11	Nguyễn Văn Hóa		Anh rể				05/04/2013			
6	Trần Văn Hậu		TV.HĐQT							
6.1	Trần Văn Hùng		Cha				05/04/2013			
6.2	Nguyễn Thị Ý		Mẹ				05/04/2013			
6.3	Đinh Thị Bích Châu		Vợ				05/04/2013			
6.4	Trần Ngọc Hào		Con				05/04/2013			
6.5	Trần Văn Hai		Anh ruột				05/04/2013			
6.6	Trần Văn Hân		Em ruột				05/04/2013			
6.7	Cty CP Phát triển Hùng Hậu						05/04/2013			
7	Trần Hoàng Ngân		Trưởng BKS							
7.1	Trần Hoàng Long		Cha				05/04/2013			
7.2	Huỳnh Thị Ngọc Diệp		Mẹ				05/04/2013			
7.3	Phan Thị Hồng Lý		Vợ				05/04/2013			
7.4	Trần Thị Huỳnh Nga		Em ruột				05/04/2013			
7.5	Nguyễn An Thông		Em rể				05/04/2013			
8	Phạm Thanh Loan		TV.BKS							
8.1	Trương Phụng Hoàng		Mẹ				05/04/2013			
8.2	Phạm Thanh Phong		Anh ruột				05/04/2013			
8.3	Nguyễn Thị Hồng Phượng		Chị dâu				05/04/2013			
8.4	Phạm Thanh Sang		Em ruột				05/04/2013			
8.5	Bùi Bích Hà		Em dâu				05/04/2013			
9	Hồ Sỹ Thọ		TV.BKS							
9.1	Hồ Sỹ Hòa		Cha ruột				10/04/2015			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.2	Trần Thị Thanh		Mẹ ruột				10/04/2015			
9.3	Hồ Thủy Nhân		Chị ruột				10/04/2015			
9.4	Hồ Sỹ Thắng		Em ruột				10/04/2015			
9.5	Vũ Thị Thu Thùy		Em dâu				10/04/2015			
9.6	Biện Thị Thu Hương		Vợ				10/04/2015			
9.7	Hồ Thị Khánh Linh		Con				10/04/2015			
10	Nguyễn Tuấn Bao		Phó Tổng GD							
10.1	Lê Thị Chuyên		Mẹ				01/05/2013			
10.2	Nguyễn Kim Tiến		Vợ				01/05/2013			
10.3	Nguyễn Việt Lan		Con				01/05/2013			
10.4	Nguyễn Việt Đức		Con				01/05/2013			
10.5	Nguyễn Thị Dương		Chị ruột				01/05/2013			
10.6	Nguyễn Thị Kim Anh		Em ruột				01/05/2013			
10.7	Lê Văn Liêm		Em rể				01/05/2013			
10.8	Nguyễn Thị Kim Em		Em ruột				01/05/2013			
10.9	Nguyễn Văn Không		Em ruột				01/05/2013			
10.10	Nguyễn Thị Cụt		Em ruột				01/05/2013			
11	Nguyễn Thị Nga		Kế toán trưởng							
11.1	Nguyễn Văn Thuần		Cha				01/05/2005			
11.2	Nguyễn Mộng Hùng		Chồng				01/05/2005			
11.3	Nguyễn Hồng Ngọc		Con				01/05/2005			
11.4	Nguyễn Quang Cường		Con				01/05/2005			
11.5	Nguyễn Thị Sơn		Chị ruột				01/05/2005			
11.6	Đặng Văn Hội		Anh rể				01/05/2005			
11.7	Nguyễn Văn Nhung		Anh ruột				01/05/2005			
11.8	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu				01/05/2005			
11.9	Nguyễn Thị Nhạn		Chị ruột				01/05/2005			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
11.10	Nguyễn Văn Phúc		Anh rể				01/05/2005			
12	Lê Thị Kim Phượng		Người được UQ.CBTT							
12.1	Lê Văn Sách		Cha				28/12/2006			
12.2	Lê Thị Nghĩa		Mẹ				28/12/2006			
12.3	Hứa Quang Thái		Chồng				28/12/2006			
12.4	Hứa Thị Phương Thanh		Con				28/12/2006			
12.5	Lê Thị Trung		Em ruột				28/12/2006			
12.6	Nguyễn Đoàn Hùng		Em rể				28/12/2006			
12.7	Lê Hữu Văn		Em ruột				28/12/2006			
12.8	Đỗ Thanh Mỹ		Em dâu				28/12/2006			
12.9	Lê Hữu Minh		Em ruột				28/12/2006			
12.10	Đặng Thị Thu Hiền		Em dâu				28/12/2006			
12.11	Lê Cao Chính		Em ruột				28/12/2006			
12.12	Lê Thị Ngọc Thúy		Em ruột				28/12/2006			
12.13	Hoàng Văn An		Em rể				28/12/2006			
12.14	Lê Hữu Đạo		Em ruột				28/12/2006			
12.15	Phạm Thị Ngân		Em dâu				28/12/2006			
12.16	Lê Thị Bích Trâm		Em ruột				28/12/2006			
12.17	Lê Hữu Luân		Em ruột				28/12/2006			
12.18	Nguyễn thị Diệu Hiền		Em dâu				28/12/2006			
12.19	Lê Thị Tường Anh		Em ruột				28/12/2006			
12.20	Trần Văn Thoại		Em rể				28/12/2006			

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2017



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

SAFOCO

Trần Hoàng Thao

**DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2016 ngày 25 tháng 01 năm 2017)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				Số CP	Tỷ lệ	
				KHÔNG CÓ							

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Thao

**DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY NIÊM YẾT, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NIÊM YẾT NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT**

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2016 ngày 25 tháng 01 năm 2017)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ liên quan với Người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ	Tên cty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi GD		Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				Số CP	Tỷ lệ	
					KHÔNG CÓ							

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Thao

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ*(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2016 ngày 25 tháng 01 năm 2017)*

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Nguyễn Hạnh Phúc		Nguyên CT.HDQT							
1.1	Nguyễn Thị Hồng		Vợ							
1.2	Nguyễn Hạnh Nhân		Con							
1.3	Nguyễn Trọng Nghĩa		Con							
1.4	Nguyễn Thị Nhưông		Chị ruột							
1.5	Lê Tấn Phát		Anh rể							
1.6	Nguyễn Thị Hảm		Chị ruột							
1.7	Bùi An Cư		Anh rể							
1.8	Nguyễn Hữu Tài		Anh ruột							
1.9	Nguyễn Thị Tuyết Lan		Chị dâu							
1.10	Nguyễn Minh Đạo		Anh ruột							
1.11	Nguyễn Thị Thu Hà		Chị dâu							
1.12	Nguyễn Phong Nghị		Anh ruột							
1.13	Nguyễn Thị Hằng Thu		Chị dâu							
2	Trần Hoàng Thao		CT.HDQT				6.141	0,08%		
2.1	Trần Trọng Triêm		Cha							
2.2	Nguyễn Thị Gái		Mẹ							
2.3	Trương Thị Minh Thùy		Vợ							
2.4	Trần Hoàng Minh		Con							
2.5	Trần Đại Minh		Con							



STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.6	Trần Thùy Minh		Con							
2.7	Trần Hoàng Tân		Anh ruột							
2.8	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Chị dâu							
2.9	Trần Thị Hoàng Trinh		Em ruột							
2.10	Văn Phú Ngọc		Em rể							
2.11	Trần Thị Tuyên		Em ruột							
2.12	Lương Chính Lý		Em rể							
2.13	Trần Thị Thanh Thanh		Em ruột							
2.14	Trần Đình Ba		Em rể							
2.15	Trần Thị Thanh Thùy		Em ruột							
2.16	Nguyễn Văn Hòa		Em rể							
2.17	Trần Thị Thanh Tú		Em ruột							
2.18	Nguyễn Hoàng		Em rể							
2.19	Trần Hoàng Thụy		Em ruột							
2.20	Phạm Thị Thuận		Em dâu							
3	Phạm Thị Thu Hồng		TV.HĐQT				850.513	10,74%		
3.1	Phạm Văn Đảnh		Cha							
3.2	Phạm Thị Dần		Mẹ							
3.3	Lưu Hồng Hải		Chồng							
3.4	Lưu Thị Hồng Hương		Con				10.236	0,13%		
3.5	Lưu Quang Huy		Con				18.336	0,23%		
3.6	Phạm Trí Dũng		Em ruột							
3.7	Nguyễn Thị Bích Hường		Em dâu							
3.8	Phạm Thị Thu Minh		Em ruột				10.353	0,13%		

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.9	Vũ Kinh		Em rể							Đã mất
3.10	Phạm Hữu Trung		Em ruột							
3.11	Nguyễn Thị Lan		Em dâu							
3.12	Phạm Hữu Thực		Em ruột							
3.13	Hà Mỹ Linh		Em dâu							
4	Huỳnh Anh Minh		TV.HĐQT							
4.1	Nguyễn Hải Duyên		Vợ							
4.2	Huỳnh Ngọc Diệp		Con							
4.3	Huỳnh Minh Trí		Con							
4.4	Huỳnh Khương An		Anh ruột							
4.5	Bùi Thị Tinh		Chị dâu							
4.6	Huỳnh Lệ Thủy		Chị ruột							
4.7	Trần Hữu Phương		Anh rể							
4.8	Huỳnh Ánh Tuyết		Chị ruột							
4.9	Nguyễn Văn Út		Anh rể							
4.10	Huỳnh Như Sương		Chị ruột							
4.11	Trần Ngọc Nhung		Anh rể							
4.12	Huỳnh Kim Phương		Chị ruột							
4.13	Đỗ Văn Việt		Anh rể							
4.14	Huỳnh Mộng Thắm		Chị ruột							
4.15	Diệp Nguyên Toàn		Anh rể							
4.16	Huỳnh Phương Dung		Chị ruột							
4.17	Lê Minh Thảo		Anh rể							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5	Phạm Văn Tô		TV.HDQT							
5.1	Lê Thị Anh		Vợ							
5.2	Phạm Lê Như Quỳnh		Con							
5.3	Phạm Ngọc Trâm		Con							
5.4	Phạm Văn Điền		Anh ruột							
5.5	Dương thị Phe		Chị dâu							
5.6	Phạm Văn Kiểm		Anh ruột							
5.7	Trương Ngọc Hào		Chị dâu							
5.8	Phạm Văn Sáng		Anh ruột							
5.9	Trương Bạch Mai		Chị dâu							
5.10	Phạm Thị Ánh		Chị ruột							
5.11	Nguyễn Văn Hóa		Anh rể							
6	Trần Văn Hậu		TV.HDQT				1.384.700	17,49%		
6.1	Trần Văn Hùng		Cha							
6.2	Nguyễn Thị Ý		Mẹ							
6.3	Đinh Thị Bích Châu		Vợ							
6.4	Trần Ngọc Hào		Con							
6.5	Trần Văn Hai		Anh ruột							
6.6	Trần Văn Hân		Em ruột							
6.7	Cty CP Phát triển Hùng Hậu									
7	Trần Hoàng Ngân		Trưởng BKS							
7.1	Trần Hoàng Long		Cha							
7.2	Huỳnh Thị Ngọc Diệp		Mẹ							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.3	Phan Thị Hồng Lý		Vợ							
7.4	Trần Thị Huỳnh Nga		Em ruột							
7.5	Nguyễn An Thông		Em rể							
8	Phạm Thanh Loan		TV.BKS				5.956	0,08%		
8.1	Trương Phụng Hoàng		Mẹ							
8.2	Phạm Thanh Phong		Anh ruột							
8.3	Nguyễn Thị Hồng Phượng		Chị dâu							
8.4	Phạm Thanh Sang		Em ruột							
8.5	Bùi Bích Hà		Em dâu							
9	Hồ Sỹ Thọ		TV.BKS							
9.1	Hồ Sỹ Hòa		Cha ruột							
9.2	Trần Thị Thanh		Mẹ ruột							
9.3	Hồ Thúy Nhân		Chị ruột							
9.4	Hồ Sỹ Thắng		Em ruột							
9.5	Vũ Thị Thu Thủy		Em dâu							
9.6	Biện Thị Thu Hương		Vợ							
9.7	Hồ Thị Khánh Linh		Con							
10	Nguyễn Tuấn Bao		Phó Tổng GD							
10.1	Lê Thị Chuyên		Mẹ							
10.2	Nguyễn Kim Tiến		Vợ							
10.3	Nguyễn Việt Lan		Con							
10.4	Nguyễn Việt Đức		Con							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.5	Nguyễn Thị Dương		Chị ruột							
10.6	Nguyễn Thị Kim Anh		Em ruột							
10.7	Lê Văn Liêm		Em rể							
10.8	Nguyễn Thị Kim Em		Em ruột							
10.9	Nguyễn Văn Không		Em ruột							
10.10	Nguyễn Thị Cụt		Em ruột							
11	Nguyễn Thị Nga		Kế toán trưởng				19.592	0,25%		
11.1	Nguyễn Văn Thuận		Cha							
11.2	Nguyễn Mộng Hùng		Chồng							
11.3	Nguyễn Hồng Ngọc		Con							
11.4	Nguyễn Quang Cường		Con							
11.5	Nguyễn Thị Sơn		Chị ruột							
11.6	Đặng Văn Hội		Anh rể						Đã mất 2011	
11.7	Nguyễn Văn Nhung		Anh ruột							
11.8	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu							
11.9	Nguyễn Thị Nhạn		Chị ruột							
11.10	Nguyễn Văn Phúc		Anh rể							
12	Lê Thị Kim Phượng		UQ.CBTT				16.854	0,21%		
12.1	Lê Văn Sách		Cha							
12.2	Lê Thị Nghĩa		Mẹ							
12.3	Hứa Quang Thái		Chồng							
12.4	Hứa Thị Phương Thanh		Con							
12.5	Lê Thị Trung		Em ruột							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.6	Nguyễn Đoàn Hùng		Em rể							
12.7	Lê Hữu Văn		Em ruột							
12.8	Đỗ Thanh Mỹ		Em dâu							
12.9	Lê Hữu Minh		Em ruột							
12.10	Đặng Thị Thu Hiền		Em dâu							
12.11	Lê Cao Chính		Em ruột							
12.12	Lê Thị Ngọc Thúy		Em ruột							
12.13	Hoàng Văn An		Em rể							
12.14	Lê Hữu Đạo		Em ruột							
12.15	Phạm Thị Ngân		Em dâu							
12.16	Lê Thị Bích Trâm		Em ruột				1.517	0,02%		
12.17	Lê Hữu Luân		Em ruột							
12.18	Nguyễn thị Diệu Hiền		Em dâu							
12.19	Lê Thị Tường Anh		Em ruột							
12.20	Trần Văn Thoại		Em rể							

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Thao

DANH SÁCH GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2016 ngày 25 tháng 01 năm 2017)

Mã chứng khoán: SAF

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng /giảm (mua/bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Trần Hoàng Thao	CT.HĐQT	4.584	0,06%	6.141	0,08%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu
2	Phạm Thị Thu Hồng	TV.HĐQT -Tổng giám đốc	634.712	8,02%	850.513	10,74%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu
2.1	Lưu Thị Hồng Hương	Con ruột của TGD	7.640	0,10%	10.236	0,13%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu
2.2	Lưu Quang Huy	Con ruột của TGD	13.685	0,17%	18.336	0,23%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu
2.3	Phạm Thị Thu Minh	Em ruột của TGD	7.727	0,10%	10.353	0,13%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu
3	Trần Văn Hậu	TV.HĐQT	1.033.359	13,05%	1.384.700	17,49%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu
4	Phạm Thanh Loan	TV.BKS	4.445	0,06%	5.956	0,08%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu



Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (mua/bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
5	Nguyễn Thị Nga	Kế toán trưởng	20.322	0,26%	19.592	0,25%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu, Nhu cầu tài chính cá nhân
6	Lê Thị Kim Phượng	Người được UQ.CBTT	12.578	0,16%	16.854	0,21%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu
6.1	Lê Thị Bích Trâm	Em ruột Người được UQ.CBTT	1.133	0,01%	1.517	0,02%	Nhận cổ tức và thưởng bằng cổ phiếu

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Thao